

HƯỚNG DẪN

Thực hiện chương trình bồi dưỡng nhận thức về Đảng

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Tuyên giáo Trung ương, nhằm đổi mới, cập nhật, bổ sung một số nội dung trong giảng dạy lý luận chính trị theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; căn cứ Tài liệu bồi dưỡng nhận thức về Đảng đã được phát hành, Ban Tuyên giáo Trung ương hướng dẫn giảng dạy như sau:

I. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu chung

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả của công tác bồi dưỡng lý luận chính trị, góp phần nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức và năng lực, phong cách làm việc khoa học đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

2. Mục tiêu cụ thể

Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản, cốt lõi nhất về Đảng Cộng sản Việt Nam; về Cương lĩnh xây dựng đất nước qua các thời kỳ; về Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam. Người học phải nắm vững và có khả năng vận dụng kiến thức, quan điểm, đường lối của Đảng vào thực tiễn công tác và trong cuộc sống; xây dựng động cơ vào Đảng đúng đắn, tích cực rèn luyện và phấn đấu để trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.

Củng cố, nâng cao lòng yêu nước; tôn trọng và tuân thủ nghiêm túc Hiến pháp và pháp luật; có ý thức phục vụ cộng đồng; chủ động, tự giác và có trách nhiệm trong công việc; cần, kiệm, liêm, chính; tích cực tham gia bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc và chủ quyền quốc gia, xây dựng nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI LƯỢNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Đối tượng

Chương trình dành cho người có nguyện vọng muốn tìm hiểu về Đảng, tự giác gia nhập Đảng, được các cơ quan, đoàn thể công nhận là người ưu tú, được quần chúng tín nhiệm và giới thiệu để tổ chức đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp Đảng.

Đối tượng dự học, phải có trình độ học vấn từ trung học cơ sở hoặc tương đương trở lên. Đối với người dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo... có thể vận dụng cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương (cấp ủy địa phương có hướng dẫn cụ thể...).

2. Thời lượng

TT	Thực hiện nội dung	Thời lượng
1	Bài 1	5 tiết = 1 buổi
2	Bài 2	10 tiết = 2 buổi
3	Bài 3	5 tiết = 1 buổi
4	Bài 4	5 tiết = 1 buổi
5	Bài 5	5 tiết = 1 buổi
6	Trao đổi, thảo luận	5 tiết = 1 buổi
7	Tham quan hoặc báo cáo chuyên đề mới	5 tiết = 1 buổi
8	Hệ thống, giải đáp thắc mắc	5 tiết = 1 buổi
9	Viết bài thu hoạch, tổng kết	5 tiết = 1 buổi
TỔNG CỘNG		50 TIẾT = 10 BUỔI (5 NGÀY)

Trong quá trình tổ chức học tập, có thể tổ chức chuyên đề hoặc tham quan thực tế: tham quan bảo tàng, nhà truyền thống; di tích lịch sử cách mạng, những nhân tố mới, những điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu nước...

Ngoài 05 bài quy định thống nhất chung, tùy theo đối tượng, yêu cầu và điều kiện của địa phương, cơ sở có thể báo cáo thêm các chuyên đề hoặc tổ chức tham quan thực tế.

III. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC CHƯƠNG TRÌNH

1. Tài liệu

- Tài liệu học tập chính thức: 05 bài trong cuốn “Tài liệu bồi dưỡng Nhận thức về Đảng”, xuất bản năm 2022 .

- *Tài liệu tham khảo cần đọc:*

+ Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung phát triển năm 2011).

+ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.

+ Các chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn 2016 - 2022 do Ban Tuyên giáo Trung ương biên soạn.

+ Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

2. Hình thức, phương pháp và tổ chức lớp học

- Giảng viên cần nắm chắc đặc điểm của đối tượng học viên để lựa chọn phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng cụ thể. Chọn một số nội dung trong tài liệu để đi sâu phân tích, làm rõ, kết hợp giảng bài với tổ chức thảo luận, trao đổi kinh nghiệm giữa các học viên cho phù hợp và thiết thực; có thể lựa chọn một số phần để học viên tự học, tự nghiên cứu, không nhất thiết phải giảng dạy tất cả các nội dung trong bài.

- Tổ chức học tập theo lớp; tập trung lên lớp nghe giảng, thảo luận, giải đáp thắc mắc; viết bản thu hoạch, đánh giá kết quả qua bản thu hoạch. Trong quá trình giảng bài, kết hợp giảng giải với trao đổi, đối thoại giữa giảng viên với học viên, giữa học viên với học viên. Tổ chức tham quan, nghe báo cáo kinh nghiệm thực tế cũng được coi là nội dung học tập chính thức, có liên hệ, thu hoạch.

* Trong tình hình dịch bệnh phức tạp và các trường hợp bất khả kháng khác, theo điều kiện thực tế từng địa phương, vùng, miền, vận dụng linh hoạt tổ chức lớp học theo hình thức tập trung và không tập trung; chú trọng đổi mới phương pháp giảng dạy, kết hợp học trực tuyến với trực tiếp, vừa đảm bảo được yêu cầu học tập lý luận chính trị vừa đảm bảo yêu cầu phòng chống dịch bệnh, phù hợp với yêu cầu, điều kiện và tình hình mới đặt ra.

3. Tổ chức thực hiện

- Chương trình bồi dưỡng nhận thức về Đảng được thực hiện thống nhất trong cả nước theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương.

- Ban Tuyên giáo các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương có hướng dẫn thực hiện chương trình sát với tình hình địa phương, cơ sở; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giảng viên của các Trung tâm chính trị cấp huyện.

Việc mở lớp do cấp ủy trực tiếp chỉ đạo. Ban Tuyên giáo quận, huyện ủy,... chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức, Văn phòng cấp ủy cùng cấp và Trung tâm chính trị cấp huyện xây dựng kế hoạch, tổ chức mở lớp. Sau mỗi lớp học, Trung tâm chính trị cấp huyện cùng với Ban Tuyên giáo quận, huyện ủy,... và Ban Tổ chức, Văn phòng cấp ủy cùng cấp đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm, báo cáo cấp ủy quận, huyện,... và Ban Tuyên giáo tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương. Ban Tuyên giáo quận, huyện ủy phối hợp với Ban Tổ chức cùng cấp tiếp tục theo dõi, nắm bắt chất lượng, hiệu quả của người học sau khi học xong chương trình bồi dưỡng.

Việc cấp giấy chứng nhận cho học viên được thực hiện theo quy định hiện hành.

Nơi nhận:

- Đ/c Trưởng Ban (để b/c),
- Lãnh đạo Ban (để b/c),
- Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Ban Tuyên giáo tỉnh, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Trung tâm chính trị Đảng ủy khối các cơ quan Trung ương và Đảng ủy khối doanh nghiệp Trung ương,
- Các Vụ, đơn vị trong Ban,
- Vụ LLCT (08 bản),
- Lưu HC.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Lê Hải Bình

NHỮNG NỘI DUNG CẦN CHÚ Ý

khí giảng các bài trong chương trình bồi dưỡng nhận thức về Đảng

(Kèm theo Hướng dẫn số - HD/BTGTW, ngày tháng năm 2022 của Ban Tuyên giáo Trung ương)

I. NHỮNG YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Bài giảng	Yêu cầu cần đạt
Bài 1: Khái quát lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	- Hiểu biết và nắm được những mốc son về quá trình ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam là Bước ngoặt quyết định của cách mạng Việt Nam. - Hiểu biết và nắm được những thành tựu của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng. - Hiểu biết những truyền thống vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam.
Bài 2: Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	- Hiểu biết về mốc thời gian và điều kiện xã hội Việt Nam để Đảng Cộng sản Việt Nam ban hành các cương lĩnh từ ngày thành lập đến nay. - Nắm vững được quá trình cách mạng và những bài học kinh nghiệm cho sự ra đời của Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011). - Hiểu được những nội dung cơ bản về: thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; những định hướng lớn về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; và về hệ thống chính trị và vai trò lãnh đạo của Đảng nêu trong Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011).
Bài 3: Nội dung cơ bản của Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam	Hiểu biết khái quát về Điều lệ Đảng; cấu trúc của Điều lệ Đảng; và một số nội dung cơ bản của Điều lệ Đảng.
Bài 4: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	- Hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. - Nhận thức được những nội dung chủ yếu, cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Bài giảng	Yêu cầu cần đạt
	- Nâng cao nhận thức và chủ động nêu những giải pháp đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. - Nắm được những điều kiện để một người được xét kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam. - Đưa ra được những giải pháp cơ bản cho bản thân nhằm phấn đấu trở thành đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam. - Nắm bắt được mục tiêu, ý nghĩa và nhiệm vụ của việc mỗi đoàn viên thanh niên phấn đấu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.
<i>Chuyên đề tự chọn</i>	- Tình hình và nhiệm vụ của địa phương, cơ sở. - Tình hình thời sự, những chủ trương, chính sách mới... - Báo cáo quá trình phấn đấu trở thành đảng viên của người mới được kết nạp vào Đảng.

II. HƯỚNG DẪN SOẠN GIẢNG

Cấu trúc bài giảng		Nội dung
Bài 1: Khái quát lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam		
I. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời - Bước ngoặt quyết định của cách mạng Việt Nam	1. Tình hình xã hội Việt Nam trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời	Nêu được những nét chính về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội Việt Nam từ năm 1858 đến trước khi thành lập Đảng.
	2. Phong trào đấu tranh của nhân dân ta	Nêu được một số phong trào tiêu biểu của nhân dân Việt

Cấu trúc bài giảng		Nội dung
II. Thành tựu của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng	trước khi Đảng ra đời	Nam đứng lên chống Thực dân Pháp trước khi thành lập Đảng.
	3. Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc tìm đường cứu nước	Khái quát những mốc thời gian cơ bản đánh dấu tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc.
	4. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam	Nêu được tình hình đất nước trước Hội nghị hợp nhất các tổ chức Đảng; nêu được Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt được thông qua trong Hội nghị thành lập Đảng.
	1. Đảng lãnh đạo và tổ chức các cuộc đấu tranh cách mạng, khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945 2. Đảng lãnh đạo nhân dân đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng và tiến hành thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, thống nhất đất nước (1945 - 1975)	Giới thiệu được 3 cao trào của cách mạng tháng Tám (1930 - 1931, 1936 - 1939, 1939 - 1945) - Giới thiệu được những nội dung cốt lõi về sự Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng giai đoạn (1945 - 1946). - Giới thiệu được những nội dung cốt lõi về sự Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược giai đoạn (1946 - 1954). - Giới thiệu được những nội dung cốt lõi về sự Đảng lãnh đạo nhân dân tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược: cách mạng giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc giai đoạn (1954 - 1975).

Cấu trúc bài giảng		Nội dung
	3. Đảng lãnh đạo sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện công cuộc đổi mới (từ năm 1975 đến nay)	Giới thiệu được những nét cơ bản của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI – XIII, đặc biệt là Cương lĩnh xây dựng đất nước (bổ sung, phát triển 2011).
III. Những truyền thống vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam		Phân tích được 4 giá trị truyền thống của Đảng Cộng sản Việt Nam.
Bài 2: Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội		
A. Cương lĩnh của Đảng qua các thời kỳ		
I. Cương lĩnh	1. Cương lĩnh là gì	Nêu và phân tích khái niệm Cương lĩnh.
	2. Tính chất của cương lĩnh	Nêu được tính chất của cương lĩnh: là một bản tuyên ngôn, là văn bản “pháp lý” cao nhất của đảng, là văn bản có tính chiến lược lâu dài, là cơ sở của công tác xây dựng và phát triển đảng.
II. Cương lĩnh của Đảng qua các thời kỳ	1. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng	Giới thiệu được những nội dung chính trong bản Cương lĩnh đầu tiên của Đảng.
	2. Luận cương chính trị của Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 10/1930)	Giới thiệu được những nội dung chính trong bản Luận cương chính trị (tháng 10/1930).
	3. Chính cương Đảng lao động Việt Nam (tháng 2/1951)	Giới thiệu được những nội dung chính trong bản Chính cương (tháng 2/1951).
	4. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong	Giới thiệu được những nội dung chính trong bản Cương

Cấu trúc bài giảng		Nội dung
	thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Cương lĩnh năm 1991)	lĩnh 1991.
	5. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)	Giới thiệu được những nội dung chính trong bản Cương lĩnh bổ sung, phát triển 2011.
B. Nội dung cơ bản của Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011)		
I. Quá trình cách mạng và những bài học kinh nghiệm	1. Những thắng lợi vĩ đại	Nếu được những thắng lợi sau 20 năm thực hiện Cương lĩnh 1991.
	2. Những bài học kinh nghiệm	Phân tích được 5 bài học kinh nghiệm của 20 năm thực hiện Cương lĩnh 1991.
II. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta	1. Bối cảnh quốc tế	Nêu được những đặc điểm nổi bật của tình hình thế giới và khu vực; tình hình các nước XHCN, phong trào cộng sản và cánh tả; tình hình TBCN và các nước phát triển.
	2. Đặc trưng của xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng	Phân tích 8 đặc trưng về xã hội XHCN được nêu trong Cương lĩnh bổ sung, phát triển 2011.
	3. Mục tiêu và phương hướng	Nêu mục tiêu và phương hướng trong Cương lĩnh bổ sung, phát triển 2011, đặc biệt là mục tiêu, phương hướng phát triển đất nước trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng.
III. Những định hướng lớn về phát triển kinh tế, văn	1. Định hướng phát triển kinh tế	Nêu được những định hướng phát triển quan hệ sản xuất, lực lượng sản xuất theo tinh thần Đại hội XIII.

Cấu trúc bài giảng		Nội dung
hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại	2. Định hướng phát triển về lĩnh vực văn hóa, xã hội	Nêu được những định hướng phát triển văn hóa, xây dựng con người, phát triển giáo dục và đào tạo, phát triển khoa học và công nghệ, công tác bảo vệ môi trường, chính sách xã hội, xây dựng các giai tầng trong xã hội, chính sách dân tộc, tôn giáo theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.
	3. Định hướng phát triển quốc phòng, an ninh	Giới thiệu mục tiêu, nhiệm vụ của quốc phòng, an ninh và đường lối xây dựng nền quốc phòng, an ninh theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.
	4. Định hướng công tác đối ngoại	Nêu được những định hướng trong công tác đối ngoại theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.
	1. Đảng Cộng sản Việt Nam	Nêu được định nghĩa về Đảng Cộng sản Việt Nam. Từ đó phân tích những nội dung trong phương thức lãnh đạo của Đảng..
IV. Hệ thống chính trị và vai trò lãnh đạo của Đảng	2. Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	Nêu rõ những đặc điểm về Nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam.
	3. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân	Giới thiệu vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân trong công cuộc xây dựng đất nước.
	Bài 3: Nội dung cơ bản của Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.	
I. Giới thiệu khái quát về Điều lệ Đảng	1. Điều lệ Đảng là gì?	Giới thiệu được mục đích của Điều lệ Đảng, phương thức ban hành Điều lệ Đảng.
	2. Đặc điểm của Điều lệ Đảng	Nêu những đặc điểm của Điều lệ Đảng theo Quy định số

Cấu trúc bài giảng		Nội dung
		24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 về thi hành Điều lệ Đảng.
II. Cấu trúc của Điều lệ Đảng	1. Phần mở đầu	Giới thiệu cấu trúc của Điều lệ Đảng
	2. Các chương của Điều lệ Đảng	Giới thiệu tên chương, nội dung chính của chương trong Điều lệ Đảng.
III. Một số nội dung cơ bản của Điều lệ Đảng	1. Bản chất giai cấp công nhân của Đảng	Giới thiệu bản chất của giai cấp công nhân được quy định trong Điều lệ Đảng.
	2. Nhiệm vụ và quyền của đảng viên	Giới thiệu nhiệm vụ và quyền của đảng viên được quy định trong Điều lệ Đảng.
	3. Nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt của Đảng	Giới thiệu nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt của Đảng được quy định trong Điều lệ Đảng.
	4. Hệ thống tổ chức của Đảng	Giới thiệu hệ thống tổ chức của Đảng được quy định trong Điều lệ Đảng.
	5. Khen thưởng và kỷ luật trong Đảng	Giới thiệu khen thưởng, kỷ luật được quy định trong Điều lệ Đảng.
	Bài 4: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	
I. Sự cần thiết phải học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	1. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là chủ trương lớn của Đảng được tiến hành liên tục và nhất quán	- Giới thiệu được quá trình hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh với các giai đoạn phát triển của cách mạng Việt Nam. - Nếu được nội dung Đại hội Đảng lần thứ VII (năm 1991) lần đầu tiên Đảng ta khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng của Đảng. - Nếu được nội dung Hội nghị TW 12 khóa IX với chủ trương

Cấu trúc bài giảng	Nội dung
II. Những nội dung chủ yếu của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. - Giới thiệu các nghị quyết, chỉ thị của Bộ Chính trị, BCH TW: Chỉ thị 06-CT/TW, ngày 7/11/2006; 03-CT/TW, ngày 14/5/2011; 05-CT/TW, ngày 15/5/2016; Kết luận 01-KL/TW ngày 18/5/2021.
	2. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và vấn đề chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong Đảng và xã hội; tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh - Giới thiệu được ý nghĩa của việc học tập và làm theo Bác. - Nêu những đánh giá về thành tựu và thách thức sau 35 năm đổi mới đất nước. - Nêu những nhận định của Nghị quyết TW 4 khóa XII và của Đại hội XIII về tình xây dựng Đảng trong thời kỳ mới. - Giới thiệu được nguyên nhân chủ quan, khách quan về tình trạng suy thoái tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên.
	1. Nội dung cơ bản và giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh
	2. Những nội dung cốt lõi của đạo đức Hồ Chí Minh
	3. Những nội dung chủ yếu của phong cách Hồ Chí Minh Giới thiệu được khái niệm, nội dung cơ bản, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh. Phân tích những quan điểm của Hồ Chí Minh về vị trí của đạo đức trong đời sống xã hội và của mỗi người, về những phẩm chất đạo đức cơ bản của người cách mạng, về những nguyên tắc xây dựng và thực hành đạo đức Phân tích một số nội dung chủ yếu trong phong cách Hồ Chí Minh: phong cách tư duy; làm việc có kế hoạch; lãnh đạo dân chủ, trọng dân, sát dân; nói đi đôi với làm; điển đạt; ứng xử; điển đạt.

Cấu trúc bài giảng		Nội dung
III. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	1. Thực hiện trung với nước, hiếu với dân; mỗi cán bộ, đảng viên phải trung thành vô hạn với mục tiêu, lý tưởng của Đảng, của dân tộc, tham gia tích cực vào việc đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh	Giới thiệu và phân tích 6 nội dung chủ yếu (trang 173 - 174)
	2. Thực hiện “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”, nêu cao phẩm giá con người Việt Nam trong thời kỳ mới	Giới thiệu và phân tích 5 nội dung chủ yếu (trang 175 - 176)
	3. Nâng cao ý thức dân chủ và kỷ luật, gắn bó với nhân dân, vì nhân dân phục vụ	Giới thiệu và phân tích 3 nội dung chủ yếu (trang 176)
	4. Nâng cao trách nhiệm và tính tiên phong gương mẫu	Giới thiệu và phân tích những nội dung trong Quy định 102-QĐ/TW, ngày 07/6/2012; 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016; 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018.
	5. Phát huy chủ nghĩa yêu nước gắn chặt với chủ nghĩa quốc tế trong sáng, đoàn kết, hữu nghị giữa các dân tộc, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế	Giới thiệu và phân tích 4 nội dung chủ yếu (trang 178 - 179)
Bài 5: Phân đấu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam		
I. Điều kiện để được xét kết nạp vào Đảng	1. Công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên	Giới thiệu những quy định hướng dẫn về tuổi khi kết nạp Đảng. (Điều lệ Đảng, Quy định 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021)

Cấu trúc bài giảng		Nội dung	
	2. Thừa nhận và tự nguyện: thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, tiêu chuẩn và nhiệm vụ của đảng viên, hoạt động trong tổ chức cơ sở đảng	Nêu và phân tích 04 nội dung: thừa nhận và tự nguyện thực hiện Cương lĩnh chính trị của Đảng; thừa nhận và thực hiện Điều lệ Đảng; thừa nhận và tự nguyện phấn đấu theo tiêu chuẩn và nhiệm vụ của đảng viên; tự nguyện hoạt động trong một tổ chức cơ sở Đảng.	
	3. Qua thực tiễn chứng tỏ là người ưu tú, được nhân dân tín nhiệm	Giới thiệu các tiêu chuẩn để kết nạp vào Đảng theo Điều lệ Đảng quy định. Đặc biệt, là quy định về học vấn của người vào Đảng.	
	II. Nội dung phần đầu trở thành đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam	Nêu và phân tích động cơ đúng đắn khi vào Đảng.	
	1. Xác định động cơ vào Đảng đúng đắn	Nêu và phân tích những nội dung rèn luyện bản lĩnh chính trị của người đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.	
	2. Rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức cách mạng	Nêu và phân tích mục tiêu nâng cao năng lực, hoàn thành tốt nhiệm vụ của người vào Đảng.	
	3. Nâng cao năng lực, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao	Nêu và phân tích 4 nội dung: gắn bó với tập thể, với nhân dân; tích cực tham gia hoạt động tập thể và công tác xã hội.	
	4. Gắn bó với tập thể, với nhân dân, tích cực tham gia hoạt động đoàn thể, công tác xã hội	Nêu và phân tích được 6 nội dung tích cực tham gia xây dựng đảng ở cơ sở (trang 200 - 201).	
	5. Tích cực tham gia xây dựng đảng ở cơ sở	Giới thiệu được 6 nội dung vào Đảng đối với đoàn viên thanh niên (trang 203 - 205).	
III. Đoàn viên thanh niên phấn đấu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam			

